

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ NGŨ VĂN

MÔN NGŨ VĂN KHỐI 9

Văn bản : CỐ HƯƠNG

(Lỗ Tấn)

I. Đọc–hiểu chú thích:

1. Tác giả:

Lỗ Tấn (1881 - 1936) là nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc
- Sáng tác văn học nhằm biến đổi tinh thần nhân dân

2. Tác phẩm:

- **Xuất xứ:** là truyện ngắn tiêu biểu trích từ tập “*Gào thét*” (1923)

II. Đọc - hiểu văn bản:

1. Cảm nhận của “tôi” trên đường về quê :

* Cảnh vật quê hương:

Xưa	Nay
Làng cũ tôi đẹp hơn kia....thật không có hình ảnh, ngôn ngữ nào diễn tả ra cho được	Xa gần thấp thoáng mấy thôn xóm tiêu điều, hoang vắng, nằm im lìm dưới vòm trời màu vàng úa

* **Tâm trạng:** buồn se sắt, ngạc nhiên, hụt hẫng.

2. Cảm nhận của “tôi” khi ở quê:

a. Cảnh vật :

- Sáng tinh mơ
- Mấy cọng tranh khô phát phơ
- Nhiều gia đình đã dọn đi...
=> *hiu quạnh , hoang vắng , gợi buồn.*

b. Con người:

* **Nhuận Thổ:**

- Trong quá khứ
+ Một cậu bé nông dân mạnh khỏe, nhanh nhẹn, hoạt bát , hồn nhiên.
+ Gắn bó thân thiết với nhân vật tôi.

=> *là hình ảnh tươi sáng , đẹp đẽ của quê hương.*

- Trong hiện tại

- + Là một nông dân nghèo khổ , tiều tụy, chậm chạp và mê muội
- + Xa cách, cung kính với nhân vật tôi.

=> **Là hình ảnh quê hương sa sút , tiều tụy.**

=> *Tâm trạng nhân vật tôi : từ mong mỏi, mừng rỡ-> đau đớn, điếng người.*

***Thím Hai Dương :**

- **Xưa :** - Nàng Tây Thi đậu phụ => người phụ nữ lương thiện, đáng mến.

- **Nay :** Mụ compa => một phụ nữ chua ngoa, tham lam, trơ trẽn

=> *Tâm trạng nhân vật tôi : buồn bã , thất vọng.*

* So sánh, đối chiếu

-> Phản ánh thực trạng đất nước Trung Quốc đầu thế kỉ XX : sa sút , tiều tụy , nghèo khó với những con người mê muội , cam chịu.

=> *Tâm trạng nhân vật tôi : buồn bã , đau xót..-> biểu hiện của tình yêu quê hương sâu nặng.*

	Sự thay đổi ở nhân vật Nhuận Thổ	
	Lúc còn thơ	Lúc đứng tuổi
Hình dáng	- Khuôn mặt tròn trĩnh, nước da bánh mật - Cổ đeo vòng bạc sáng loáng - Đầu đội mũ lông chiên bé tí tẹo - Bàn tay hồng hào, mập mạp	- Cao gấp đôi trước, nước da vàng sạm, nếp răn sâu hoắm - Đội mũ lông chiên rách tươm, áo bông mỏng dính - Bàn tay nứt nẻ như vỏ cây thông
Động tác	- Nhanh nhẹn, hoạt bát	- Chậm chạp, rụt rè
Lời nói	- Biết nhiều truyện lạ lùng kể không xiết	- ít nói, chỉ lắc đầu
Thái độ với “tôi”	- Thân thiết, gần bó với “tôi”	- Cung kính với “tôi”
Tính cách	- Lanh lợi, hoạt bát	- Chậm chạp, mụ mẫm

2. Suy nghĩ của nhân vật tôi trên đường rời quê:

- Tâm trạng: ngọt ngào, k chút lưu luyến

- Mong ước: Thế hệ trẻ không phải cách bức nhau, không phải vất vả, khổ nhọc....

=> *đó là tình yêu q.hương mới mẻ và mãnh liệt*

3. Hình ảnh con đường:

- Là hình ảnh mang tính biểu trưng:
- + **Con đường** không có sẵn, con người phải tự rẽ lối, tự tìm đường
- + **Con đường** - giải thoát khỏi cảnh u tối, bần hàn, tha hóa...
- + **Con đường** - niềm tin, hi vọng ở tương lai tốt đẹp

III. Ghi nhớ: (SGK/219)

IV. Luyện tập:

HOẠT ĐỘNG GIỚI THIỆU SÁCH: GIỚI THIỆU SÁCH MỘT CUỐN SÁCH HAY (TÁC PHẨM VĂN HỌC HIỆN ĐẠI)

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM “MÙA GIÓ CHUỖNG” – NGUYỄN QUANG SÁNG

1. Mùa gió chướng: Đất nước đứng lên từ những gian lao

Tiểu thuyết *Mùa gió chướng* là một trong những tác phẩm xuất sắc được nhà văn Nguyễn Quang Sáng viết vào năm 1975. Tác phẩm là bản hùng ca về tinh thần của nhân dân miền Nam trong những năm tháng chiến tranh nhiều mất mát, đau thương.

Không chỉ vậy, cuốn sách còn là tiếng lòng đầy trù mến của một tâm hồn Nam Bộ giàu tình cảm và mộc mạc, chân thành, được thể hiện xuất sắc qua ngòi bút của nhà văn Nguyễn Quang Sáng

Tiểu thuyết *Mùa gió chướng* là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của nhà văn Nguyễn Quang Sáng, ra đời năm 1975. Cuốn sách vừa mang đậm tinh thần hào hùng và ý chí chiến đấu của quân dân miền Nam trong kháng chiến vừa chứa đựng nhiều đau thương, mất mát.

Tiểu thuyết *Mùa gió chướng* của ông đã từng được dịch sang tiếng Nga và được đạo diễn Hồng Sên dựng thành phim.

2. Có một miền Nam anh dũng kiên cường trong “Mùa gió chướng”

Mùa gió chướng là một cuốn tiểu thuyết khắc họa tinh thần đấu tranh đầy kiên cường của nhân dân Nam Bộ chống lại sự đàn áp, ý đồ dìm dân lập ấp của quân địch. Cuộc đấu tranh đó đã trải qua nhiều gian nan, thử thách, chứng kiến biết bao hy sinh mất mát.

Câu chuyện xoay quanh hai nhân vật “tôi” và Năm Bờ, hai chiến sĩ cách mạng hoạt động ở vùng miền Tây Nam Bộ. Hoạt động cách mạng và kháng chiến của hai người gắn liền với sông nước miền Tây, với những lần săn đuổi của máy bay Mỹ cùng những trạm giao liên nhỏ bé có thể bị nổ tung bất cứ lúc nào.

Trong tác phẩm, độc giả cũng không khó nhận ra được bóng dáng những người mẹ, người chị Việt Nam anh hùng thông qua hình ảnh những nhân vật nữ đầy can trường, đảm đang như Sáu Linh, Bé Ba hay bà Chín.

Họ là biểu trưng cho những người phụ nữ trung hậu, vất vả dù bận bịu lo toan nhưng cũng không quên đi trách nhiệm với Tổ quốc. Mặc cho cuộc sống khó khăn và vất vả, thậm chí chịu nguy hiểm đến tính mạng, những nữ chiến sĩ vẫn xông pha, tiên phong trên con đường kháng chiến cách mạng.

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ của cả dân tộc ấy, mỗi người dân không kể gái trai, già trẻ đều mang trong mình trách nhiệm chiến đấu đến cùng, luôn ghi tạc trong trái tim lời thề sắt son với Tổ quốc mẹ hiền.

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã khắc họa những năm tháng chiến đấu ở miền Nam đầy gian nan nhưng cũng đẹp đẽ muôn phần ấy qua từng trang sách.

Trong từng trang tiểu thuyết, vẻ đẹp tâm hồn người Việt Nam được tô sáng lên nhờ những phẩm chất quý báu cùng tinh thần anh dũng chưa bao giờ phai nhòa trong vất vả, khó khăn.

Nguyễn Quang Sáng đã gửi vào con chữ lòng thương yêu hướng về miền Nam ruột thịt, sự trân trọng giá trị tâm hồn của nhân dân và niềm mong mỏi bình yên chất chứa bao nỗi xót xa về đau thương, mất mát.

3. Những mất mát chiến tranh phản chiếu trong tác phẩm

Đằng sau những cuộc chiến khốc liệt là những đau thương, là tấm gương hiện thực tàn nhẫn của một thời đất nước chìm trong tăm tối, loạn lạc. Chiến trường cũng khắc lên hình hài người lính những vết sẹo về thể xác cùng những nỗi đau trong tâm hồn không thể nguôi ngoai.

Tiểu thuyết *Mùa gió chướng* là một trong những tác phẩm xuất sắc được nhà văn Nguyễn Quang Sáng viết vào năm 1975. Tác phẩm là bản hùng ca về tinh thần của nhân dân miền Nam trong những năm tháng chiến tranh nhiều mất mát, đau thương.

Không chỉ vậy, cuốn sách còn là tiếng lòng đầy trù mên của một tâm hồn Nam Bộ giàu tình cảm và mộc mạc, chân thành, được thể hiện xuất sắc qua ngòi bút của nhà văn Nguyễn Quang Sáng.

Nguyễn Quang Sáng đã gửi vào con chữ lòng thương yêu hướng về miền Nam ruột thịt, sự trân trọng giá trị tâm hồn của nhân dân và niềm mong mỏi bình yên chất chứa bao nỗi xót xa về đau thương, mất mát.

Những nhân vật hiện lên với đầy nét khiếm khuyết nhưng hình ảnh con người trong chiến tranh vẫn luôn đẹp đẽ, đáng trân trọng qua từng trang tiểu thuyết.

Mỗi người trong số họ đều có một số phận khác nhau, có gia đình và những tình cảm riêng tư nhưng vì Tổ quốc, tất cả đều sẵn sàng dấn thân vào cuộc chiến đấu gian khó, hy sinh một phần cuộc đời mình cho sự trường tồn của đất nước.

Cuốn tiểu thuyết đem đến cho độc giả một góc nhìn thật khác về sự hy sinh, về nỗi đau trong chiến tranh. Sự thống khổ của cả dân tộc được góp từ nỗi niềm của mỗi con người và chính bởi lẽ đó, từng người với hoàn cảnh khác nhau đều mang trong mình một khao khát hòa bình cho Tổ quốc.

Có những người phải để lại một phần cơ thể mình nơi chiến trận như Năm Bờ, có những người lại buộc phải gác những tình cảm riêng tư của bản thân cho sự nghiệp lớn của dân tộc. Có người được lưu danh sử sách, có người lại mãi nằm lặng im nơi đạn bom khốc liệt.

Nguyễn Quang Sáng đã nâng niu, ngợi ca tất cả những con người ấy, khắc ghi công sức của họ vào dòng chảy lịch sử bất tận thông qua từng con chữ.

4. Những mối tình nảy nở trong “Mùa gió chướng”

Tiểu thuyết *Mùa gió chướng* còn in đậm trong lòng người đọc ấn tượng về bao mối tình giản dị mà sâu nặng. Trong những thời khắc tàn nhẫn nhất của chiến tranh, con người vẫn luôn tìm thấy nhau, vẫn nghe thấy nhịp đập rộn ràng của trái tim giữa muôn trùng tiếng bom, tiếng đạn.

Họ cảm mến nhau qua ánh mắt, nụ cười, nhờ những lần trải qua hiểm nghèo cùng nhau mà vun đắp nên tấm chân tình. Tình yêu trong Mùa gió chướng giản dị mà bền chặt, hết như tâm hồn người Nam Bộ thuần khiết, dịu dàng.

Nguyễn Quang Sáng đã dành tặng những người chiến sĩ, nhân dân tình cảm trân trọng và biết ơn vô ngần. Để có được độc lập như ngày hôm nay, biết bao người đã ngã xuống, đã không ít những số phận phải chịu cảnh cô liêu.

Không chỉ vậy, cuốn tiểu thuyết còn là khúc tâm tình thấm đẫm nhớ nhung mà tác giả gửi cho miền Nam ruột thịt, mảnh đất đã trở thành một phần không thể thiếu trong tâm hồn ông.

Bằng tình cảm dạt dào cùng lối viết giản dị, chân thật, Nguyễn Quang Sáng đã mang đến một *Mùa gió chướng* đầy xúc động, thổi vào trái tim độc giả hơi ấm của tình thương và niềm hy vọng, dù là trong những hoàn cảnh khốn cùng nhất của chiến tranh

CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG

(Phần tiếng Việt)

Bài 1:

a. Tìm phương ngữ:

- **Nghệ Tĩnh:**

+ Chèo: một loại nước chấm

+ Nuộc, chạc: mối dây

+ Nhút: món ăn làm từ xơ mít

+ Nóc: chiếc thuyền

+ Reo: kích động

- **Nam Bộ:** + Mắc: đất

+ bòn bòn: cây thân mềm -xào nấu

- **Thừa Thiên Huế:**

+ Sương: gánh

+ Bọc: cái túi áo

b. Từ đồng nghĩa nhưng khác âm:

Phương ngữ Bắc	Phương ngữ Trung	Phương ngữ Nam
bố	bọ	tía, ba
giả vờ	giả đồ	giả đồ
vào	vô	ghé

c. Từ đồng âm nhưng khác nghĩa.

Phương ngữ Bắc	Phương ngữ Trung	Phương ngữ Nam
Nón	nón	Mũ
hòm: đồ đựng	hòm: quan tài	hòm: quan tài

Bài 2:

- Việt Nam là đất nước có sự khác biệt giữa các vùng, miền về điều kiện tự nhiên, đặc điểm tâm lý, phong tục tập quán... Sự khác biệt không quá lớn -> từ ngữ thuộc nhóm này không nhiều -> không cản trở đến việc giao tiếp xã hội trên phạm vi cả nước.

Bài 3:

Những từ ngữ được coi là thuộc về ngôn ngữ toàn dân:

+ Trường hợp a: cá quả, lớn, ngã

+ Trường hợp b: ốm -> bị bệnh

=> Phương ngữ chính của Tiếng Việt: Phương ngữ Bắc

Bài 4:

- Từ địa phương: chi, rúa, nờ, tui, có răng, ung, mụ

-> thể hiện chân thực hơn hình ảnh của một vùng quê, tình cảm, suy nghĩ, tính cách của người mẹ trên vùng quê ấy -> tăng sự sống động, gợi cảm cho tác phẩm.

PHIẾU HỌC TẬP

Hoạt động 1: HƯỚNG DẪN ĐỌC VĂN BẢN

CỐ HƯƠNG

1. Trong văn bản “Cố hương” có những hình ảnh “con đường” nào? Hình ảnh “con đường” ở cuối truyện có ý nghĩa gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Em hãy nêu suy nghĩ của mình về nhân vật Nhuận Thổ?

.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Hoạt động 2: THỰC HÀNH TẬP LÀM VĂN

Đóng vai nhân vật người cháu kể lại văn bản “Bếp lửa” của Bằng Việt. (Có sử dụng yếu tố miêu tả , biểu cảm, đối thoại , độc thoại, độc thoại nội tâm...)

.....

.....

.....

.....

.....

[illegible]